TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**COÄNG HOØA XAÕ HOÄI CHUÛ NGHÓA VIEÄT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/DS-ST
Ngày: 10-01-2023
V/v *"tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Trọn.

Bà Trần Thị Hoài Yên.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 455/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 8 năm 2022 về việc *"tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 262/2022/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng CS.

Địa chỉ: Số 169, Phố L, phường H, quận H, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T - Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Công K - Phó giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng CS chi nhánh huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau (có mặt).

Theo Quyết định ủy quyền số 7300/QĐ-NHCS ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng CS và giấy ủy quyền số 189/UQ-PGD ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng CS huyện Phú Tân.

Bị đơn: Bà Nguyễn Kim N (Nguyễn Thị N), sinh năm 1968 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện PT, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 10 tháng 8 năm 2022 và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng CS ông Phạm Công Kha trình bày: Bà Nguyễn

Kim N có vay vốn tại phòng giao dịch Ngân hàng CS chi nhánh huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau cụ thể như sau:

+ Lần thứ nhất: Vào ngày 10 tháng 12 năm 2011, vay số tiền 7.800.000 đồng, nguồn vốn cho vay hộ nghèo về nhà ở, lãi suất thỏa thuận 0,25%/tháng, thời hạn vay là 120 tháng, kỳ hạn trả nợ là 12 tháng/ lần, thời hạn trả cuối cùng là ngày 10 tháng 12 năm 2021.

+ Lần thứ hai: Ngày 27 tháng 7 năm 2018, vay số tiền 28.000.000 đồng, nguồn vốn cho vay hộ mới thoát nghèo, lãi suất thỏa thuận 8,25%/năm, lãi suất quá hạn 130% lãi suất khi cho vay, thời hạn vay là 60 tháng, kỳ hạn trả nợ là 06 tháng/ lần, thời hạn trả cuối cùng là ngày 10 tháng 7 năm 2023.

+ Lần thứ ba: Ngày 02 tháng 5 năm 2019, vay số tiền 20.000.000 đồng, nguồn vốn cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, lãi suất thỏa thuận 9%/năm, lãi suất quá hạn 130% lãi suất khi cho vay, thời hạn vay là 60 tháng, kỳ hạn trả nợ là 06 tháng/ lần, thời hạn trả cuối cùng là ngày 10 tháng 5 năm 2024.

Trong thời gian qua, Ngân hàng CS Chi nhánh huyện Phú Tân và các ngành đoàn thể nhận dịch vụ ủy thác xã Phú Thuận cùng với tổ tiết kiệm và vay vốn đã tích cực vận động gia đình bà Nguyễn Kim N trả lãi và nợ gốc theo đúng định kỳ nhưng bà Nguyễn Kim N vẫn không thực hiện. Tổng số tiền bà Nguyễn Kim N phải trả cho Ngân hàng CS tính đến ngày 10 tháng 01 năm 2023 là 68.390.131 đồng, trong đó nợ gốc là 55.800.000 đồng, nợ lãi là 12.590.131 đồng. Nay Ngân hàng CS yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Kim N trả cho Ngân hàng CS với tổng số tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày 10 tháng 01 năm 2023 là 68.390.131 đồng và phải trả tiền lãi theo quy định của pháp luật đến khi Tòa án giải quyết xong vụ án.

- Đối với bà Nguyễn Kim N Tòa án đã tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng bà Nguyễn Kim N không tham gia hòa giải, xét xử và không cung cấp lời khai cho Tòa án.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng CS. Buộc bà Nguyễn Kim N trả tiền gốc và lãi cho Ngân hàng CS.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng CS khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Kim N trả tiền vay và lãi suất. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Nguyễn Kim N là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Nguyễn Kim N.

[3] Đối với việc Ngân hàng CS yêu cầu bà Nguyễn Kim N trả các khoản tiền nợ gốc là 55.800.000đ và tiền lãi là 12.590.131 đồng. Căn cứ vào sổ vay vốn và các giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 15/8/2011, ngày 27/7/2018 và 02/5/2019 của bà Nguyễn Kim N thể hiện bà Nguyễn Kim N có vay của Ngân hàng CS 03 lần với tổng số tiền vốn vay là 55.800.000 đồng. Quá trình vay, bà Nguyễn Kim N không thực hiện trả tiền nợ gốc và lãi đúng theo các thỏa thuận ghi trong giấy đề nghị vay vốn. Vì vậy, bà Nguyễn Kim N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo các hợp đồng đã ký kết. Tại khoản 1 Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005 và Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về nghĩa vụ trả nợ của bên vay: "*bên vay tài sản là tiền thì trả đủ tiền khi đến thời hạn ...*". Áp dụng điều luật đã viện dẫn thì bà Nguyễn Kim N phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng CS. Do đó, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng CS về việc buộc bà Nguyễn Kim N trả cho Ngân hàng CS số tiền gốc và lãi suất tính đến ngày 10/01/2023 với số tiền tổng cộng là 68.390.131 đồng; trong đó nợ gốc là 55.800.000 đồng, nợ lãi là 12.590.131 đồng.

[4] Đối với việc Ngân hàng CS yêu cầu bà Nguyễn Kim N trả lãi phát sinh sau ngày 10/01/2023 đến khi trả hết nợ gốc: Yêu cầu này của Ngân hàng CS là phù hợp với quy định của pháp luật và hợp đồng cho vay giữa các bên đã ký kết. Căn cứ vào án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán TANDTC thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2016 và được công bố theo quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao thì bà Nguyễn Kim N có trách nhiệm trả lãi phát sinh theo hợp đồng giữa các bên đã ký kết sau ngày 10/01/2023 cho đến khi trả hết nợ gốc.

[5] Quan điểm của Viện kiểm sát về đề suất nội dung giải quyết vụ án là có cơ sở nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Ngân hành CS không phải nộp án phí. Bà Nguyễn Kim N phải chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 471, Điều 474, Điều 476 và Điều 478 của Bộ luật Dân sự năm 2005; các Điều 320, 323, 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hành CS. Buộc bà Nguyễn Kim N (Nguyễn Thị N) trả cho Ngân hàng CS số tiền gốc và lãi suất tính đến ngày

10 tháng 01 năm 2023 với số tiền tổng cộng là 68.390.131 đồng (Sáu mươi tám triệu ba trăm chín mươi nghìn một trăm ba mươi mốt đồng); trong đó nợ gốc là 55.800.000 đồng, nợ lãi là 12.590.131 đồng.

Kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2023 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi và tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng cho vay các bên có thỏa thuận về lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng vay theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bà Nguyễn Kim N (Nguyễn Thị N) phải chịu với số tiền 3.419.507 đồng (Ba triệu bốn trăm mười chín nghìn năm trăm không bảy đồng).

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau (1b);
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau (1b);
- Các đương sự (1b);
- Lưu hồ sơ, văn thư (1b).

Nguyễn Văn Bình